

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ

Tháng 12,1/2024, 2025

Chủ đề: Những con vật đáng yêu

Thời gian thực hiện 4 tuần: từ ngày 09/12/2024 - 03/01/2025

Chủ đề nhánh: Những con vật sống trong gia đình	Số tuần: 1 tuần
Chủ đề nhánh: Những con vật sống trong gia đình	Số tuần: 1 tuần
Chủ đề nhánh: Những con vật sống dưới nước	Số tuần: 1 tuần
Chủ đề nhánh: Những con vật sống trong rừng	Số tuần: 1 tuần

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Môi trường giáo dục
Lĩnh vực giáo dục phát triển thể chất			1 .Trang trí tranh chủ đề
MT5: Trẻ làm được một số việc tự phục vụ đơn giản (Tự xúc ăn, uống nước, cài cúc áo...).	Làm quen 1 số việc tự phục vụ: - Xúc cơm, uống nước. - Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị ẩm, bị ướt...	- Hoạt động đón trẻ - trả trẻ. + Xem tranh ảnh trò chuyện với trẻ. + Xem video về giờ ăn của trẻ. + Tháo dép, đi dép trong lớp và ngoài lớp học. - Hoạt động ăn: Giờ ăn của trẻ. - Hoạt động vệ sinh: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh.	“Những con vật đáng yêu” bằng những nguyên liệu các chấm tròn, xốp dạ, nắp chai, hạt gạo, vỏ ngao, để trang trí thành các chủ đề nhánh, vật liệu phế thải cắt sẵn hình ảnh các con vật cho trẻ gắn tranh. + Những con vật sống trong gia đình
MT8: Trẻ phối hợp được các cử động bàn	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay, rót, nhào, khuấy, đảo, vò, xé.	- Đón trẻ: Chơi với bộ búa cọc, búa ba bi... - Chơi tập có chủ định:	+ Những con vật sống trong gia đình

<p>tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn, vẽ, xâu vòng, chuỗi đeo tay.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng cọc bàn gỗ, - Nhón, nhặt đồ vật. - Tập xâu dây, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Chắp ghép hình. - Chồng, xếp khối. - Cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách. 	<ul style="list-style-type: none"> + Tô màu con vịt + Tô màu con mèo + Xếp hình ao cá + Xâu vòng các con vật. - Chơi - tập ở các góc; chơi tập buổi chiều: + Xâu vòng hoa, lá, quả... + Chơi với đất nặn. + Tô màu con vật. + Ghép hình con vật + Trò chơi: Chi chi chành chành. 	<ul style="list-style-type: none"> + Những con vật sống dưới nước + Những con vật sống trong rừng <p>2 .Trang trí các góc chơi.</p> <p>a. Góc HĐVĐV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi hạt hạt, dây xâu con vật - Đồ chơi xếp hình: Các khối nhựa khối chữ nhật, khối vuông, đồ chơi có bánh xe và dây kéo, các con kéo dây có khớp.
<p>MT9: Trẻ thích nghi được với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau - Tập nề nếp thói quen trong ăn uống 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: Xem tranh, video và trò chuyện về các loại thức ăn, giờ ăn. - Hoạt động ăn: Giờ ăn của trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> b. Góc vận động: Bóng, Bập bênh, ô tô, thú nhún..., đồ chơi có bánh xe và dây kéo, gậy, cổng chui, Mô hình khu
<p>MT10: Trẻ thích nghi với ngủ một giấc buổi trưa</p>	<p>Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động đón trẻ: + Xem tranh, video giờ ngủ trò chuyện với trẻ về giờ ngủ trưa của trẻ. - Hoạt động ngủ trưa: Giờ ngủ trưa của trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> chăn nuôi những con vật c. Góc nghệ thuật: - Tranh thơ: Gà gáy, con cá vàng. - Tranh truyện: Đôi bạn
Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức			
<p>MT13: Nói được tên một</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết tên, chức năng chính một số bộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động đón trẻ : Xem tranh ảnh, video 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ghép các con vật, tranh lô tô về con

<p>số bộ phận cơ thể, đồ vật, hoa quả và con vật quen thuộc</p>	<p>phận cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ vật, đồ dùng đồ chơi quen thuộc. - Nhận biết tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa, quả quen thuộc. 	<p>hoặc chơi với một số đồ chơi con vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi tập có chủ định: <ul style="list-style-type: none"> + Nhận biết con vật sống trong gia đình: Con gà, con vịt . HD STEAM: Con cá vàng <ul style="list-style-type: none"> + Nhận biết con voi, con gấu + Nhận biết phía trước phía sau. - Chơi ngoài trời. + Quan sát các con vật. + Trò chơi: Tìm thức ăn cho các con vật. + Trò chơi: Tìm nhà cho các con vật. - Hoạt động chơi tập buổi chiều: Chọn và nói tên đồ chơi con vật theo yêu cầu. 	<p>vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc cụ các loại: phách, xắc xô, trống,... - Bút sáp, giấy vẽ. - Bài tô màu con vịt - Tô màu con mèo - Đất nặn... <p>d. Góc chơi thao tác vai:</p> <p>Búp bê, bát, thìa, cốc, khăn ăn, võng (nôi), đồ chơi bác sỹ, các loại thực phẩm: Cám, gạo, ngô, thóc,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mũ chóp kín mũ con vật
<p>MT15: Trẻ chỉ, lấy, cất được đồ vật có kích thước to, nhỏ theo yêu cầu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết đồ vật, đồ dụng đồ chơi, hoa quả, PTGT...có kích thước to - nhỏ. - Lấy, cất và chỉ đồ chơi có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ, chơi: Chơi đồ chơi các con vật có kích thước to nhỏ 	

<p>MT16: Trẻ sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p>	<p>- Sờ, nắn, nhìn, ngửi... đồ vật, đồ dùng, đồ chơi, hoa quả để nhận biết đặc điểm.</p> <p>- Ném vị của một số loại thức ăn, hoa quả.</p> <p>- Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, PTGT, tiếng kêu của một số con vật.</p>	<p>- Hoạt động đón trẻ: Chơi với một số loại đồ chơi các con vật gần gũi với trẻ</p> <p>- Hoạt động chơi tập buổi chiều:</p> <p>+ Trò chơi luyện giác quan: Con gì biến mất Con gì? Kêu như thế nào? Con gì kêu?</p>
<p>Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ</p>		
<p>MT20: Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?”, “cái gì đây?”, “làm gì?”, “ở đâu?”...</p>	<p>- Xem tranh, ảnh, mô hình, vật thật... và trò chuyện.</p> <p>- Chơi với lô tô về các con vật, đồ vật, đồ chơi, hoa, quả, PTGT....</p>	<p>- Đón trẻ; chơi tập buổi chiều:</p> <p>+ Xem tranh một số hình ảnh của các con vật gần gũi</p> <p>+ Chơi lô tô, chơi với đồ chơi con vật.</p> <p>+ Trò chơi: Đố bé con gì đây?</p> <p>- Chơi tập có chủ định.</p> <p>+ Thơ: Gà gáy</p> <p>+ Thơ: Con cá vàng</p> <p>+ Truyện: Đôi bạn chó mèo</p> <p>+ Truyện: Bác gấu và gà con</p>
<p>MT22: Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động (VD: Cháu cất đồ chơi lên giá</p>	<p>Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.</p>	<p>- Chơi tập buổi chiều:</p> <p>+ Chơi trò chơi bắt chiếc tiếng kêu.</p> <p>+ Chơi trò chơi: Bắt trước dáng đi, dáng điệu của các con vật.</p> <p>- Thực hành trong các hoạt động</p>

rồi đi rửa tay).		hàng ngày.	
MT25: Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, đặc điểm quen thuộc.	Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng về tên gọi đặc điểm về đồ vật, đồ dùng, đồ chơi, con vật, hoa, quả.	- Đón trẻ; chơi/ trả trẻ: + Xem tranh hoặc chơi với đồ chơi và trò chuyện các con vật. + Giải câu đố đơn giản về các con vật .	
Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ			
MT29: Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh, nghe hát, nghe nhạc, hát và vận động theo nhạc.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình, xem tranh. - Nghe hát nghe nhạc, giai điệu các bài hát khác nhau. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	- Chơi tập có chủ định: + Tô màu con vật. + Tô màu con mèo. + Xếp hình ao cá. + Xâu vòng các con vật. + Nghe hát: Gà trống mèo con và cún con, chú voi con + Hát, VĐTN: Tiếng hát con vật. Con gà trống, cá vàng bơi, Ai cũng yêu chú mèo. - Hoạt động chơi ở các góc; Chơi tập buổi chiều. + Tô màu con vật, dán các con vật... + Ghép hình con vật. + Xếp hình con vật.	

<p>MT33: Trẻ biểu lộ được sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi: Bắt chiếc tiếng kêu, gọi</p>	<p>- Chăm sóc con vật - Bắt chước tiếng kêu hoặc động tác của các con vật - Bắt chước dáng đi của các con vật</p>	<p>- Chơi - tập buổi chiều + Trò chơi: Tìm thức ăn cho các con vật. + Chơi bắt chước tiếng kêu của gà vịt, chó, mèo. + Chơi bắt chước dáng đi của con vịt, con gấu, con voi.</p>	
<p>MT34: Trẻ biết chơi thân thiện cạnh bạn khác</p>	<p>Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.</p>	<p>- Đón trẻ; chơi/ trả trẻ : - Hoạt động đón trẻ: Quan sát tranh ảnh, video và trò chuyện về hành vi thân thiện khi chơi cùng nhau. + Chơi đồ chơi cùng bạn theo nhóm. - Chơi ở các góc: + Trò chơi: Bế em, ru em, xếp hình, xem tranh... - Chơi tập buổi chiều: Trò chơi dân gian: Nu na nu nống, dung dăng dung dẻ.</p>	

Ngày 02 tháng 12 năm 2024

Phó hiệu trưởng

Giáo viên

Đặng Thị Phượng

Vũ Thị Mai